

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2020/HSPT

Ngày 24 - 12 - 2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA**

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Quản Hữu Chiến.

*Các Thẩm phán:*

Ông Đinh Huy Hiệp

Ông Hoàng Văn Tuyền.

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Lê Anh Cường - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa:*** Bà Cao Thị Quỳnh Nga - Kiểm sát viên.

Ngày 24/12/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xét xử phúc thẩm vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 07/2020/TLPT-HS ngày 28 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo Đinh Văn A, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 55/2020/HSST ngày 16 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện PY, tỉnh Sơn La.

***- Bị cáo có kháng cáo:***

**Đinh Văn A**, sinh ngày 03/2/1962 tại huyện PY, tỉnh Sơn La; Nơi cư trú: Bản NK, xã GP, huyện PY, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hoá: Không biết chữ; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Văn P (đã chết) và bà Đinh Thị H (đã chết); bị cáo có vợ là Đinh Thị T và có 03 con, con lớn nhất sinh năm 1987 con nhỏ nhất 1996; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại, có mặt.

***Các bị cáo không có kháng cáo Tòa án không triệu tập:***

**1. Đinh Công B**, sinh năm 1970; Nơi cư trú: Bản CM, xã GP, huyện PY, tỉnh Sơn La.

**2. Đinh Đức C**, sinh năm 1987; Nơi cư trú: Bản NK, xã GP, huyện PY, tỉnh Sơn La.

**3. Đinh Công D**, sinh năm 1992; Nơi cư trú: Bản CM, xã GP, huyện PY, tỉnh Sơn La.

***- Bị hại không có kháng cáo Tòa án không triệu tập:*** Anh Thào A E, sinh năm 1970; Nơi cư trú: Bản SC, xã SB, huyện PY, tỉnh Sơn La.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo Tòa án không triệu tập:

1. Anh Đinh Văn F, sinh năm 1974; Nơi cư trú: Bản TR, xã HH, huyện PY, tỉnh Sơn La.

2. Chị Sa Thị G, sinh năm 1986; Nơi cư trú: Bản NK, xã GP, huyện PY, tỉnh Sơn La

3. Chị Lữ Thị I, sinh năm 1990; Nơi cư trú: Bản CM, xã GP, huyện PY, tỉnh Sơn La.

4. Anh Đinh Văn J, sinh năm 1998; Nơi cư trú: Bản NK, xã GP, huyện PY, tỉnh Sơn La.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 19/5/2020, Cơ quan Công an huyện PY, tỉnh Sơn La nhận được đơn tố giác của anh Thào A E về việc mất dê và phát hiện dê trong vườn nhà anh Đinh Văn F. Qua quá trình điều tra xác định được như sau:

Chiều ngày 16/5/2020, Đinh Văn A (trú tại: Bản NK, GP, PY, Sơn La) đi chăn dê tại khu vực SP thuộc bản CM, xã GP, thì phát hiện có 02 con dê lạ lạc vào đàn dê của gia đình. A đã lừa 02 con dê lạ cùng đàn dê của gia đình vào chuồng. Sáng ngày 17/5/2020, A chăn thả đàn dê cùng 02 con dê lạ, đến 17 giờ cùng ngày A vẫn thấy 02 con dê lạ ở cùng đàn dê của gia đình nên đã lừa vào chuồng. Sau khi về lán nường, A nói với Đinh Đức C (*con trai Đinh Văn A*) về việc có 02 con dê lạ ở trong chuồng. Sau đó A nảy sinh ý định đem đi bán để kiếm lời, A bảo C gọi điện cho Đinh Công B đến bắt dê đem bán. C đã gọi điện cho Đinh Công B vào lán để đem dê đi bán nhưng B không đi được, B bảo “*để chú gọi cho D (con trai Đinh Công B) vào đi cùng cháu*”, C đồng ý. Sau đó C về nhà đợi D đến và cùng đi. Sau khi được B thông báo, D điều khiển xe mô tô mang BKS 26B1-27.141 xuống nhà C rồi cùng C đi vào lán nường. Lúc này, C điều khiển xe mô tô mang BKS 26D1-12.135 chở kèm lồng sắt. Đến nơi, D và C thấy 02 con dê lạ nằm riêng một góc trong chuồng. C tháo chiếc lồng sắt trên xe xuống, cùng D bắt 02 con dê cho vào lồng trên xe của D, để D chở về nhà C. Sau đó C liên lạc với người mua là Đinh Văn F. Sau khi thống nhất với F về việc bán dê, D và C đã chuyển 02 con dê sang thùng xe tải mang BKS 12C-05.642 (*là tài sản của Đinh Văn F*) và cùng nhau đem vào bán cho anh F, được số tiền là 5.200.000đ (*Năm triệu hai trăm nghìn đồng*). C và D thống nhất chia nhau mỗi người được 2.200.000đ (*Hai triệu hai trăm nghìn đồng*), còn 800.000đ (*Tám trăm nghìn đồng*) C cầm để chia phần cho A nhưng chưa kịp đưa tiền cho A thì bị phát giác; D nhận 2.200.000đ (*Hai triệu hai trăm nghìn đồng*) từ tiền bán dê và chia phần cho B 1.000.000đ (*Một triệu đồng*).

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 55/2020/HSST ngày 16/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện PY, tỉnh Sơn La đã quyết định:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Đinh Văn A.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; các điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Đinh Công D, Đinh Công B.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 54; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Đinh Đức C.

Tuyên bố các bị cáo Đinh Văn A, Đinh Công B, Đinh Đức C và Đinh Công D phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

2. Xử phạt bị cáo Đinh Văn A 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành hình phạt tù.

Xử phạt bị cáo Đinh Công B, Đinh Đức C, Đinh Công D mỗi bị cáo 05 (Năm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách của mỗi bị cáo là 10 (Mười) tháng. Thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 16/9/2020).

Giao các bị cáo cho UBND xã GP, huyện PY, tỉnh Sơn La để giám sát và giáo dục các bị cáo. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với UBND xã GP trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo.

Trường hợp người chấp hành án thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại điều 92 Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án cho hưởng án treo.

Hình phạt bổ sung: Phạt tiền mỗi bị cáo 5.000.000đ (Năm triệu đồng)

Ngoài ra Bản án sơ thẩm còn xử lý vật chứng, án phí và tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo và người tham gia tố tụng khác.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 23 tháng 9 năm 2020, bị cáo Đinh Văn A có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo; kèm theo đơn kháng cáo là 01 bằng khen của Bộ trưởng Bộ Quốc Phòng đối với Đinh Văn A.

\* Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo Đinh Văn A giữ nguyên nội dung kháng cáo và khai thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình; Bị cáo nhất trí đối với bản án cấp sơ thẩm đã tuyên về tội danh và mức hình phạt, tại cấp phúc thẩm bị cáo xuất trình chứng cứ về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án và đề nghị: Đề nghị áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ “có thành tích xuất sắc trong lao động sản xuất” theo quy định tại điểm v khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo. Xét thấy mức hình phạt 06 tháng tù cấp sơ thẩm đưa ra là phù hợp với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo. Xét bị cáo

có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng cải tạo, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, đủ điều kiện được hưởng án treo nên cần cho bị cáo hưởng án treo, đề nghị thời gian thử thách 12 tháng; giao bị cáo cho UBND xã GP, huyện PY giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách và tuyên nghĩa vụ đối với bị cáo. Bị cáo không phải chịu án phí phúc thẩm. Đề nghị sửa bản án sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong giai đoạn điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Đinh Văn A:

Ngày 17/5/2020, bị cáo Đinh Văn A sau khi phát hiện hai con dê lạc vào đàn dê của gia đình, A đã lừa lùa hai con dê lạ vào chuồng của gia đình sau đó nảy sinh ý định bán dê và trao đổi với con trai là Đinh Đức C gọi cho Đinh Công B lên bắt dê mục đích để bán lấy tiền chia nhau. Sau đó B gọi cho con trai là Đinh Công D lên chuồng dê nhà A cùng C bắt dê đem đi bán cho một người đàn ông tên Đinh Văn F với giá 5.200.000đ (*Năm triệu hai trăm nghìn đồng*); C và D chia nhau mỗi người 2.200.000đ (*Hai triệu hai trăm nghìn đồng*), còn 800.000đ (*Tám trăm nghìn đồng*), C cầm để chia phần cho A còn D nhận 2.200.000đ (*Hai triệu hai trăm nghìn đồng*) chia phần cho B 1.000.000đ (*Một triệu đồng*). Tòa án huyện PY xử phạt bị cáo Đinh Văn A và các bị cáo khác phạm tội Trộm cắp tài sản là có căn cứ, đúng người, đúng tội, không oan.

[3] Xét kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Đinh Văn A:

Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ tính chất mức độ hành vi phạm tội và áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã thu thập trong giai đoạn xét xử sơ thẩm để xử phạt bị cáo Đinh Văn A mức hình phạt 06 (Sáu) tháng tù là có căn cứ và phù hợp; mặt khác, bị cáo không kháng cáo về mức hình phạt, do đó Hội đồng xét xử phúc thẩm không xem xét về mức hình phạt tù đối với bị cáo.

Xét thấy: Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo phạm tội do bột phát, hám lợi nhất thời, việc bị cáo trao đổi với Đinh Đức C liên hệ với Đinh Công B thực hiện hành vi phạm tội do xuất phát từ mối quan hệ gia đình; Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội không có sự chuẩn bị từ trước, không có sự cấu kết, bàn bạc chi tiết, cụ thể, do đó xác định hành vi phạm tội của các bị cáo (trong đó có cả bị cáo Đinh Văn A) thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn. Bị cáo Đinh Văn A không trực tiếp tham gia vào hành vi phạm tội, chưa được hưởng lợi gì.

Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đã được Tòa sơ thẩm xem xét; tại cấp phúc thẩm, bị cáo xuất trình thêm tài liệu chứng cứ mới: Bị cáo được Bộ trưởng Bộ quốc phòng tặng Bằng khen vì có thành tích xuất sắc trong thời gian tại ngũ - Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm v khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, cần áp dụng cho bị cáo.

Bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo đủ điều kiện để hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự và Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo - như vậy, đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa về việc cho bị cáo hưởng án treo là có căn cứ. Xét việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự an toàn xã hội; do đó, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, việc chuyển biện pháp chấp hành hình phạt tù cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ để răn đe, giáo dục đối với bị cáo đồng thời đảm bảo tính nhân đạo của pháp luật.

Từ những phân tích trên, cần chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đinh Văn A, sửa bản án sơ thẩm giữ nguyên mức hình phạt tù và cho bị cáo hưởng án treo.

[4] Về án phí: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm, do kháng cáo được chấp nhận.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

***Vì các lẽ trên;***

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, và lệ phí Tòa án:

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đinh Văn A, sửa bản án hình sự sơ thẩm số: 55/2020/HSST ngày 16 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện PY, như sau:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s, v khoản 1 Điều 51; Điều 58, khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Đinh Văn A:

Tuyên bố các bị cáo Đinh Văn A, Đinh Công B, Đinh Đức C và Đinh Công D phạm tội Trộm cắp tài sản.

Xử phạt bị cáo Đinh Văn A 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo; thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (Ngày 03/12/2020).

Giao bị cáo Đinh Văn A cho Ủy ban nhân dân xã GP, huyện PY, tỉnh Sơn La giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị

cáo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự 2019.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật này.

2. Về án phí: Bị cáo Đinh Văn A không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị, có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (Ngày 24/12/2020).

**Nơi nhận:**

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- TAND huyện PY;
- Chi cục THADS huyện PY;
- UBND xã GP, huyện PY;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Phòng KTNV- THA
- Lưu hồ sơ

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Quản Hữu Chiến**

